TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2026/HS-ST
Ngày 07-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nông Diệu Huế

2. Bà Mã Thị Huệ

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nông Văn Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2026/TLST-HS ngày 01/7/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2026/QĐXXST-HS ngày 24/7/2026 đối với *bị cáo:*

Thẩm Văn T, sinh ngày 19/4/2004, tại xã Quang Long, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện tại: xóm B (nay là xóm T), xã Q, tỉnh C; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T, sinh năm 1981 và bà Thẩm Thị H, sinh năm 1980; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/02/2026 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Trùng Khánh, Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 ngày 02/02/2026, tổ công tác Công an xã Hạ Lang phối hợp với tổ công tác Công an xã Quang Long làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Nà Ến, xã Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. Phát hiện Thẩm Văn T, sinh năm 2004, trú tại xóm B (nay là xóm T), xã Q, tỉnh C đứng ở đoạn đường trước Cơ sở kinh doanh dịch vụ

trò chơi điện tử Hải Đăng Gaming đang sử dụng điện thoại đánh bạc trực tuyến. Tổ công tác tiến hành lập biên bản vụ việc, niêm phong điện thoại và đưa người về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được: Thông qua mạng xã hội T thấy trang quảng cáo đánh bạc trực tuyến nên đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax truy cập vào trang website https://188v.com. Lập tài khoản "thamvantuan" được liên kết với tài khoản ngân hàng MB Bank mang tên THAM VAN TUAN số thẻ ngân hàng 66619042004. Vì muốn có tiền một cách nhanh chóng,T tiến hành nạp tiền từ tài khoản ngân hàng để đánh bạc trực tuyến, tỷ lệ quy đổi qua tài khoản ngân hàng là 1:1 (1.000 đồng tương đương 01 điểm và ngược lại). Tra cứu lịch sử đặt cược và lịch sử giao dịch ngân hàng xác định được từ ngày 09/12/2025 đến ngày 02/02/2026, Thẩm Văn T đã thực hiện hành vi đánh bạc trực tuyến 06 lần, chơi các trò chơi Nổ hũ, Quyết chiến giành tiền thưởng, Casino, cụ thể:

Lần thứ nhất: từ ngày 09/12/2025 đến ngày 11/12/2025, nạp 06 lần với số tiền 550.000 đồng, thắng cược và rút về tài khoản 400.000 đồng.

Lần thứ 2: từ ngày 18/12/2025 đến ngày 21/12/2025, nạp 09 lần với số tiền 710.000 đồng, thắng cược và rút về tài khoản 300.000 đồng.

Lần thứ 3: từ ngày 28/12/2025 đến ngày 31/12/2025, nạp 05 lần với 750.000 đồng, thắng cược và rút về tài khoản 02 lần với số tiền 1.200.000 đồng.

Lần thứ 4: ngày 05/01/2026, nạp 03 lần với số tiền 340.000 đồng, thua cược. Lần thứ 5: từ ngày 12/01/2026 đến ngày 13/01/2026, nạp 03 lần với số tiền 490.000 đồng, thua cược.

Lần thứ 6: ngày 17/01/2026 đến ngày 02/02/2026 khi bị Cơ quan Công an phát hiện,T nhiều lần nạp tiền (nạp 34 lần) với tổng số tiền nạp 6.820.000 đồng, nhiều lần thắng cược và rút về tài khoản ngân hàng 08 lần với tổng số tiền 20.600.000 đồng (trong đó ngày 25/01/2026 là lần rút về tài khoản ngân hàng cao nhất với số tiền 11.000.000 đồng).

Khi bắt bị cáo, Cơ quan Điều tra đã thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 Promax, loại màn hình cảm ứng, mặt sau màu tím đã bị nứt, vỡ, số IMEI: 357183969969917, số IMEI 2: 357183969932436, được gắn 01 (một) thẻ sim nhà mạng Viettel, số thuê bao 0378368966, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 62/CT-VKSKV3 ngày 29/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng đã truy tố bị cáo Thẩm Văn T về tội "Đánh bạc" quy định tại điểm c khoản 2, Điều 321 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Thẩm Văn T về tội "Đánh bạc" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã nộp phần lớn số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc; là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 promax màu tím, màn hình cảm ứng, mặt sau bị nứt vỡ, có số IMEI: 357183969969917, số IMEI 2: 357183969932436, được gắn 01 thẻ sim Viettel số 0378368966, điện thoại cũ, đã qua sử dụng và số tiền 10.000.000 đồng gia đình bị cáo nộp tại thi hành án dân sự. Truy thu số tiền 12.500.000 đồng đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên thuộc đối tượng được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng mà Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ về nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã nộp lại phần lớn số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo các quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS và xử phạt bị cáo với mức thấp nhất khung hình phạt là 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo và trả tự do cho bị cáo tại phiên toà; bị cáo có đơn và thuộc đối tượng được miễn án phí. Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, các dữ liệu nạp, rút tiền, lịch sử đặt cược, tra cứu lịch sử giao dịch ngân hàng, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo về quá trình thực hiện hành vi phạm tội và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận:

Từ ngày 09/12/2025 đến ngày 02/02/2026, bị cáo Thẩm Văn T đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax để đăng nhập vào tài khoản "thamvantuan" đánh bạc trực tuyến tại website https://188v.com 06 lần, chơi các trò chơi Nổ hũ, Quyết chiến giành tiền thưởng, Casino, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 23.890.000 đồng, tiền thắng bạc là 14.230.000 đồng. Trong đó, các phiên đăng nhập lần thứ nhất đến lần thứ năm, tổng số tiền đánh bạc mỗi lần đều dưới 5.000.000 đồng. Tại lần đăng nhập thứ sáu, ngày 17/01/2026 đến ngày 02/02/2026, Thẩm Văn T có hành vi đánh bạc với tổng số tiền 20.600.000 đồng. Do đó,T đã có hành vi đánh bạc thông qua "sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội" đây là tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 BLHS.

Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích, động cơ phạm tội là nhằm kiếm tiền bất hợp pháp bằng hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương; nhất là trong tình hình tội phạm đánh bạc trên không gian mạng có chiều hướng gia tăng, phức tạp, do đó cần phải có mức hình phạt đủ sức răn đe để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm ở địa phương.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đối với 57 tài khoản ngân hàng có phát sinh giao dịch với tài khoản ngân hàng của Thẩm Văn T khi đánh bạc, Cơ quan điều tra đã tiến hành uỷ thác điều tra đến Cơ quan điều tra nơi có công dân đứng tên tài khoản cư trú, tuy nhiên mới có kết quả uỷ thác của 04 Cơ quan điều tra được uỷ thác, các chủ tài khoản cần được xác minh điều tra đều không có mặt tại nơi cư trú, không rõ nơi ở hiện nay, không tiến hành khai thác, đấu tranh mở rộng vụ án được, nếu có căn cứ sẽ điều tra, xử lý trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo đã tác động để gia đình chủ động nộp phần lớn số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội

đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần được áp dụng đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo; mặt khác thời gian tạm giam bị cáo để phục vụ điều tra cũng đã lâu đủ sức răn đe bị cáo nhận thấy sai phạm, do đó việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của BLHS quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Tuy nhiên, bị cáo không có thu nhập ổn định, việc áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đã đảm bảo tính răn đe nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 promax màu tím, màn hình cảm ứng, mặt sau bị nứt vỡ, có số IMEI: 357183969969917, số IMEI 2: 357183969932436, được gắn 01 thẻ sim Viettel số 0378368966, điện thoại cũ, đã qua sử dụng của bị cáoT sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội.

Tổng số tiền 22.500.000 đồng Thẩm Văn T đã rút về tài khoản ngân hàng liên quan đến hành vi đánh bạc (gồm tiền nạp để chơi và tiền thắng) doT đã tiêu sài cá nhân hết nên cần truy thu đối với bị cáo để nộp ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáoT đã tạm nộp số tiền 10.000.000 đồng tại Cơ quan thi hành án dân sự, nay còn phải nộp số tiền 12.500.000 đồng.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có nộp đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS đối với bị cáo:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thẩm Văn T phạm tội đánh bạc.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Thẩm Văn T 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/8/2026).

Giao bị cáo Thẩm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Quang Long, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng khoản 4 Điều 328 BLTTHS: Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 promax màu tím, màn hình cảm ứng, mặt sau bị nứt vỡ, có số IMEI: 357183969969917, số IMEI 2: 357183969932436, được gắn 01 thẻ sim Viettel số 0378368966, điện thoại cũ, đã qua sử dụng của bị cáo Thẩm Văn T.

Truy thu tổng số tiền 22.500.000 đồng đối với Thẩm Văn T. Xác nhận bị cáoT đã tạm nộp số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000040 ngày 22/7/2026 tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng, nay Thẩm Văn T còn phải nộp số tiền 12.500.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/6/2026.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thẩm Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- CQ CSĐT, Công an tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ, Công an tỉnh CB;
- THADS tỉnh Cao Bằng;
- VKSND Khu vực 3 - CB;
- Phòng THADS khu vực 3 – CB;
- Công an xã Quang Long;
- UBND xã Quang Long, Cao Bằng (t/báo);
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo.
- Lưu: Hồ sơ vụ án; án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sầm Đức Hiệp